

Bản án số: 11/2023/HNGĐ-ST

Ngày 18-9-2023

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÌNH LẬP, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Sầm Trí Đạt

Bà Vi Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Quang – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 28/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L; có mặt.

- Bị đơn: Anh Nông Văn V, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện Đ, tỉnh L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai chị Hoàng Thị H trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Nông Văn V kết hôn từ năm 2018 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh L vào ngày 05/11/2020. Trước khi kết hôn hai vợ chồng tôi được tự do tìm hiểu nhau, được gia đình hai bên đồng ý và tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương. Thời gian đầu hai vợ chồng chung sống với nhau hòa thuận, hạnh

phúc, tuy nhiên thời gian vợ chồng chung sống hạnh phúc chỉ kéo dài được một thời gian ngắn thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã lẫn nhau, anh Nông Văn V hay uống rượu, không tu chí làm ăn và có những lời lẽ xúc phạm, đe dọa chị Hoàng Thị H và người nhà của chị. Chị Hoàng Thị H và anh Nông Văn V đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2022 cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nông Văn V.

Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung là Nông Tuấn K sinh ngày 10/9/2020. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nông Tuấn K cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Nông Văn V phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Nông Văn V trong quá trình giải quyết vụ án không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Thẩm phán đã chấp hành theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự về thụ lý vụ án, tiến hành lập hồ sơ, xác định quan hệ pháp luật, tiến hành thu thập chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu theo đúng quy định. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng thành phần, tuân thủ nguyên tắc xét xử, trình tự, thủ tục phiên tòa. Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ về thủ tục phiên tòa, ghi chép diễn biến phiên tòa theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn đã chấp hành, thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành các văn bản tố tụng của Tòa án, chưa thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58; Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị Hoàng Thị H. Chị Hoàng Thị H được ly hôn với anh Nông Văn V. Giao cháu Nông Tuấn K, sinh ngày 10/9/2020 cho chị Hoàng Thị H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, anh Nông Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không đề cập xem xét.

Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của nguyên đơn căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về quan hệ pháp luật: Chị Hoàng Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn, yêu cầu nuôi con chung vì vậy xác định quan hệ pháp luật là "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo và triệu tập các đương sự yêu cầu viết bản tự khai và lấy lời khai đương sự theo quy định, yêu cầu các đương sự cung cấp tài liệu chứng cứ và tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, Điều 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành giấy triệu tập của Tòa án, để đảm bảo quyền lợi cho đương sự Tòa án đã thực hiện việc niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi cư trú của bị đơn nhưng bị đơn vẫn không hợp tác để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Đây là phiên tòa đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng bị đơn vẫn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị H và anh Nông Văn V là hợp pháp, được xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh L. Sau khi kết hôn, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã. Mặt khác, anh Nông Văn V thường hay uống rượu, không quan tâm đến gia đình và có những lời nói xúc phạm chị Hoàng Thị H, chính vì vậy mâu thuẫn giữa hai vợ chồng ngày càng trầm trọng. Từ tháng 10 năm 2022 hai vợ chồng đã sống ly thân đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Qua xác minh tại nơi cư trú của hai vợ chồng xác định nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn của hai vợ chồng là do anh Nông Văn V thường xuyên uống rượu về nhà gây sự đánh chị Hoàng Thị H. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị Hoàng Thị H và anh Nông Văn V đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị H đưa ra là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về con chung: Chị Hoàng Thị H và anh Nông Văn V có một con chung là Nông Tuấn K, sinh ngày 10/9/2020. Khi ly hôn chị Hoàng Thị H yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh Nông Văn V cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, từ khi hai vợ chồng sống ly thân đến nay chị Hoàng Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nông Tuấn K. Nguồn thu nhập của chị Hoàng Thị H đảm bảo cho việc nuôi dạy cháu Nông Tuấn K. Cháu Nông Tuấn K hiện đang học ổn

định tại trường mầm non xã Đ. Do vậy để đảm bảo lợi ích về mọi mặt cho sự phát triển của cháu Nông Tuấn K, xét thấy cần giao cháu Nông Tuấn K cho chị Hoàng Thị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Nông Tuấn Kiệt đến tuổi trưởng thành.

[6] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Hoàng Thị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn với anh Nông Văn V.

2. Về con chung: Giao cháu Nông Tuấn K, sinh ngày 10/9/2020 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Nông Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không có.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước. Số tiền trên được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Hoàng Thị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0003756 ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nông Văn V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- CC THADS huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Duy